

TRƯỜNG THÀNH NHÂN BẢN
CÁC ĐỨC TÍNH CĂN BẢN TRONG GIAO TẾ: THẬN TRỌNG, NGHIÊM TÚC, KHIÊM TỐN

Nhân bản là cái vốn có nằm trong sâu thẳm của mỗi con người; nó làm cho con người thành ‘người’ hơn. Không phải ngẫu nhiên mà Giáo hội đặt vấn đề huấn luyện nhân bản lên vị trí hàng đầu trong bốn chiều kích đào tạo linh mục. Chúng ta biết rằng trước khi trở thành linh mục, thì người ứng sinh phải là một con người trọn vẹn với những phẩm cách đạo đức theo chuẩn mực được xã hội và Giáo hội chấp nhận. Ý thức được tầm quan trọng của huấn luyện trường thành nhân bản trong chương trình đào tạo linh mục, ***Ratio đào tạo linh mục: định hướng và chỉ dẫn*** đã đưa ra một lộ trình giúp cho những ứng viên linh mục được huấn luyện cách tiệm tiến ngay khi còn ở các giáo xứ hoặc trong môi trường đại học, để khi trở thành linh mục, họ phản ánh nơi chính mình sự thành toàn nhân bản như được rạng chiếu nơi Đức Giêsu, Con Thiên Chúa làm người. Tổng Huân Pastores Dabo Vobis đã khẳng định: “Không có đào tạo nhân bản thỏa đáng thì việc đào tạo linh mục trong toàn bộ sẽ bị thiếu hụt mất nền tảng cần thiết.”¹

Trong bối cảnh hiện tại, với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế, việc giao lưu văn hóa Đông Tây, tạo nên những cơ hội mới nhưng cũng hàm chứa không ít những thách thức ảnh hưởng trực tiếp đến não trạng con người thời nay, trong đó, chiều kích nhân bản được xem là đang xuống cấp trầm trọng, đặc biệt trong cách ăn nói. Đề tài sinh hoạt tháng trước chúng ta đã tìm hiểu tầm quan trọng và ý nghĩa của trường thành nhân bản; tháng này, chúng ta đi cụ thể một số đức tính căn bản trong giao tế: Thận Trọng, Nghiêm Túc và Khiêm Tốn.

1. Thận Trọng

Theo Từ điển Tiếng Việt, **“Thận Trọng” là hết sức cẩn thận, luôn có sự dẫn dắt, suy tính kỹ lưỡng trong hành động để tránh sai sót.** Để có được đức tính này, mỗi người cần phải tập cẩn thận, ý tứ ngay trong việc nhỏ, từ việc ăn, uống, nói, bước đi và làm việc. Cha ông ta xưa đã dạy: “Học ăn, học nói, học gói, học mở”; đừng bạ đâu nói đó, nói thiếu suy nghĩ, nói hết phần người khác...²

Kinh Thánh, đặc biệt là sách Huấn Ca, nói rất nhiều về sự thận trọng trong cách ăn nói:

“Hỡi các con, hãy nghe dạy bảo về lời ăn tiếng nói,

vì ai tuân giữ, không bị bắt lỗi bao giờ.

8 Chính do môi miệng mà tội nhân bị bắt bẻ,

cũng do đó, đĩa lãng mạ và kẻ tự cao phải vấp phạm” (Hc 23,7-8).

Sự thận trọng trong lời nói là một cách để con người tránh xa những dịp tội:

“Trong mọi lời ăn tiếng nói,

hãy nghĩ đến đời con chung cuộc thế nào,

thì mãi mãi con sẽ không phạm tội” (Hc 7,36).

Lời nói còn là thước đo của sự khôn ngoan: “Đừng ngai lên tiếng khi cần thiết, vì nhờ lời nói mà người ta biết được ai khôn ngoan, do phát biểu mà biết được trình độ học vấn” (Hc 4,23-24); “Người năng nói năng lỗi, ai dè giữ lời nói mới là người khôn” (Cn 10,19). Trái lại: “Lời nói ra đúng lúc đúng thời, khác chi tảo vàng trên đĩa bạc chạm trổ” (Cn 25,11)

Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo khuyến mọi người thận trọng và khôn ngoan trong khi nói, điều căn bản là phải tôn trọng chân lý, loại trừ sự dối trá, xuyên tạc, nói xấu, gièm pha.³

Tục ngữ cao dao Việt nam cũng có khá nhiều câu đề khuyên người ta thận trọng trong lời nói. Ví dụ: “Lời nói chẳng mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”; “Uốn lưỡi bảy lần trước khi nói”;... Bên cạnh đó, người xưa dạy những điều thật thấm thía: đó là khi nói, cần biết dừng lại khi cần; đừng nói dông dài “con cà, con kê” ắt sẽ làm cho người nghe nhàm chán, mất hứng thú:

“Rượu lạt uống lắm cũng say

Người khôn nói lắm dẫu hay cũng nhàm”.

Bên cạnh việc thận trọng trong lời nói, chúng ta cần tập luyện sự **thận trọng trong cách ăn uống**, làm sao cho thanh lịch, biết ngó trước nhìn sau, không vì miếng ăn mà đánh mất nhân phẩm. Ngoài ra, ta còn phải tập luyện **cách xử lý công việc**, tức là tập khéo tay trong các công việc hằng ngày. Mỗi việc đều có cách của nó. Nhờ quan sát hoặc được chỉ dẫn, ta sẽ làm được cách khéo léo và dễ dàng hơn. “Trăm hay không bằng tay quen”: Lý thuyết suông không đủ, phải bắt

¹ ĐGH. Gioan Phaolô II, *Pastores Dabo Vobis*, những Mục Tử Như Lòng Chúa Mong Ước, 43.

² Lm. GB. Trần Thái Huân, *Giáo Dục Nhân Bản Kitô Giáo*, (Hà Nội, Nxb. Tôn Giáo, 2011), 41.

³ *Sách Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo*, (Hà Nội, Nxb. Tôn Giáo, 2011), 2475 – 2487.

tay vào làm: Có việc ta tưởng dễ, khi làm mới thấy khó. Có việc ta tưởng khó, khi làm lại thấy dễ. Cần biết lắng nghe, học hỏi kinh nghiệm người khác.

2. Nghiêm Túc

Trong cuộc sống thường ngày, lời ăn tiếng nói có vị trí rất quan trọng; chỉ cần tiếp xúc ít lần, qua cách ăn nói, người ta có thể đánh giá một ai đó nghiêm túc hay không. Nghiêm túc trong lời nói, theo Cha Trần Thái Huân, là đừng nói những lời, những chuyện thiếu thanh nhã, một ý hai lời, đặc biệt về phái tính.⁴ Chúng ta thường cho rằng kể những chuyện ‘dưới lỗ rốn’ mới hấp dẫn, tuy nhiên, điều đó cũng dễ làm cho chúng ta bình thường hóa những điều được coi là cấm kỵ, tục tĩu.

Người nghiêm túc tin vào lý trí hơn là xúc cảm, đòi hỏi sự rõ ràng hơn là mơ hồ, cân nhắc cẩn thận hơn là theo thành kiến giả định của bản thân. Tính nghiêm túc thể hiện con người đáng tin cậy, có trách nhiệm trong lời nói và đi đến hành động. Thánh Phaolô khuyên: *“Hãy cố gắng ra trước mặt Thiên Chúa như một người đã được thử luyện, một người thợ không có gì phải xấu hổ, một người thẳng thắn dạy lời chân lý. Còn những chuyện nhảm nhí, trống rỗng, anh hãy tránh xa, vì những kẻ nói những chuyện ấy sẽ tiến sâu vào con đường vô luân”* (2 Tm 2,15-16).

“Lòng đầy miệng mới nói ra” (Lc 6,45), Đức Giêsu khẳng định như thế. Quả thực, những lời được nói trên môi miệng đều phát xuất từ trong tư tưởng của mình. Những lời nói thiếu nghiêm túc vừa thể hiện con người thiếu đứng đắn, vừa nên có cho người ta đánh giá mình. Trong thời đại internet hiện nay, các mạng xã hội vừa là nơi tự do để bày tỏ quan điểm của mình, là nơi nối kết bạn bè, nhưng cũng là nơi con người dễ dàng trình bày các tư tưởng thậm kín được xem là ‘riêng tư’ mà nhiều khi diện đối diện khó có thể bộc lộ. Chính vì vậy, mạng xã hội, điện thoại cũng là con dao hai lưỡi; những thông tin chúng ta bày tỏ cách cá nhân, riêng tư với một ai đó cũng dễ bị đem ra cho cộng đồng mạng bàn tán, làm mất thanh danh của chúng ta.

3. Khiêm Tốn

Khiêm tốn hay khiêm nhường là nhân đức nền tảng của mọi thắng tiến thiêng liêng. Thực ra khiêm tốn không phải là lụy mình, hạ mình, che giấu hết các tài năng, giả vờ ngu dốt, lúc nào cũng cúi đầu “vâng vâng, dạ dạ”, đi đứng khom lưng... nhưng là **nhìn nhận đúng giá trị của mình**. Thiên Chúa tạo dựng chúng ta từ hư không và tất cả những gì chúng ta có đều bởi Thiên Chúa. Đức Maria là gương mẫu tuyệt hảo về đức khiêm nhường, khi mẹ được hồng ân cao cả là làm mẹ Ngôi Hai Thiên Chúa, nhưng mẹ đã khiêm tốn nhìn nhận tất cả là do Chúa: *“Phận nữ tì hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới”* (Lc 1,48). Lời Thánh Phaolô trong thư Corinthô như thức tỉnh chúng ta: *“Bạn có gì mà bạn đã không nhận lãnh? Nếu đã nhận lãnh, tại sao lại vênh vang như thế đã không nhận lãnh?”* (1Cor 4,7).

Nếu thiếu khiêm tốn, người ta sẽ tôn cái ‘tôi’ của mình lên cao, đặt mình trên những người khác, nói về mình nhiều hơn, luôn cho mình là đúng và khó tiếp thu ý kiến người khác. Henri Frederic Amiel khẳng định: *“Khó mà tôn trọng người khác nếu bản thân không tự khiêm nhường.”*⁵ Thánh Phêrô cũng khuyên dạy: *“Anh em hãy lấy đức khiêm nhường mà đối xử với nhau, vì Thiên Chúa chống lại kẻ kiêu ngạo, nhưng ban ơn cho kẻ khiêm nhường”* (1Pr 5,5).

KẾT LUẬN

Trong cuộc sống, đặc biệt là trong giao tế, con người chúng ta cần thể hiện mình là người có nhân bản. Các đức tính căn bản trên sẽ giúp cho con người nhìn đặt mình đúng vị trí đáng có và sống tốt mối tương quan với người khác. Walter Scott, một tiểu thuyết gia nổi tiếng người Scotland khẳng định: *“Một cái đầu tỉnh táo, một trái tim trung thực và một linh hồn khiêm nhường, đó là ba người dẫn đường tốt nhất qua thời gian và cõi vĩnh hằng”*. Trong xã hội chúng ta đang sống, các giá trị nhân bản đang bị xói mòn, môi trường gia đình và giáo dục học đường chưa chú trọng giúp con người trưởng thành để sống đúng là ‘người’. Vì thế, là những người đang hướng tới đời sống tu trì, tự bản thân chúng ta, dựa trên mô mẫu là Đức Giêsu Kitô, chúng ta phải ra sức tập luyện để có được những đức tính nhân bản cần thiết.

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Hãy đọc kỹ chủ đề ở nhà. Lên lớp chia nhóm thảo luận chủ đề khoảng 30 phút. Số thời gian còn lại yêu cầu các nhóm cử người thuyết trình vấn đề nhóm thảo luận.
2. Bạn nghĩ sao khi có người khẳng định rằng trong xã hội hiện nay, muốn làm người tốt cũng khó?
3. Trước tình trạng giả dối trong xã hội như hiện nay, với tư cách là người dự tu giáo phận, bạn cần làm gì?
4. Có người cho rằng thời nay người *khiêm nhường thật khó sống*. Trong bối cảnh Việt Nam, theo bạn nguyên nhân nào dẫn đến nhận định đó?

Ban Mục Vụ Ôn Gọi Giáo Phận Vĩnh

⁴ Lm. GB. Trần Thái Huân, *Giáo Dục Nhân Bản Kitô Giáo*, 42.

⁵ H. Frederic Amiel, trong *Danh Ngôn Cuộc Sống*, <http://danhngoncuocsong.vn>.